

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-9-2023
V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia
đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Khanh và bà Phan Thị Thiện;
- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị T1, sinh năm 1986

HKTT: Bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

(Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn ông Hoàng Văn T trình bày:

Ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1 có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 11/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống tại Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu vợ

chồng sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2019 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau và không có tiếng nói chung. Hiện nay vợ chồng đang sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay không thể đoàn tụ. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bản thân ông T không thể tiếp tục sống với bà T1, nên ông T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Trần Thị T1.

Về con chung: Qua quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 26/3/2012. Từ khi sống ly thân thì cháu K ở cùng với ông T, do ông T nuôi dưỡng cho đến nay. Nguyên vọng của ông T muốn được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản trình bày ý kiến của bị đơn bà Trần Thị T1 trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung và cấp dưỡng nuôi con bà T1 thống nhất với nội dung trình bày của ông T. Bà T1 đồng ý ly hôn với ông T. Về con chung thì đồng ý giao cháu K cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quan hệ pháp luật giải quyết của vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết và việc thu thập chứng cứ theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Tuấn K. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1. Về con chung: Giao cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 26/3/2012 cho ông Hoàng Văn T chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của các đương sự, Viện kiểm sát, HĐXX xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Trần Thị T1 có địa chỉ nơi cư trú tại Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhưng các đương sự có văn bản lựa chọn Tòa

án nhân dân huyện Cư Kuin là nơi cư trú của nguyên đơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết và xét xử là đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hôn nhân: Ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1 đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 11/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn, ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1 chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Từ năm 2019 đến nay ông T, bà T1 đã sống ly thân không thể đoàn tụ. Do đó ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1 đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được ly hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống, ông T và bà T1 có 01 con chung là cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 26/3/2012, hiện nay cháu K đang ở với ông T và được ông T chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét thấy ông T và bà T1 đều có nguyện vọng giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi vợ chồng ly hôn. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự và giao con chung Hoàng Tuấn K cho nguyên đơn chăm sóc. Ông T không yêu cầu bà T1 phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 55, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn T.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị T1.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 26/3/2012 cho ông Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hoàng Văn T không yêu cầu bà Trần Thị T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết

5. Về án phí: Nguyên đơn ông Hoàng Văn T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0017648 ngày 01/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- P. Kiểm tra - TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện Cư Kuin;
- UBND xã Ea Ning;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Ngọc Diệp